

KHI GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM NÓI LỜI XIN LỖI

PHẠM HUY THÔNG^(*)

Vào dịp chuẩn bị bước sang thế kỉ XXI, nhà xuất bản Albin Michel đã cho ra mắt cuốn *Quand le Pape demande pardon* (Khi Giáo hoàng nói lời xin lỗi) của Luigi Accattoli, kí giả nhật báo *Il cordier dela Serra* (Người đưa tin buổi chiều), tờ báo hàng đầu của Italia đã làm ngạc nhiên dư luận. Người đứng đầu Giáo hội Công giáo, một giáo hội với hơn 1 tỉ tín đồ đã nói lời xin lỗi với các dân tộc trên thế giới: “Hôm nay, tôi - Giáo hoàng của Giáo hội Rôma, nhân danh tất cả những người Công giáo, tôi xin lỗi về tất cả những điều lầm lỗi đã gây ra cho người không Công giáo suốt dòng lịch sử của các dân tộc này và đồng thời đứng ra nhận làm người bảo lãnh về sự xin lỗi của Giáo hội Công giáo về tất cả những điều tổn hại mà con cái mình đã chịu”⁽¹⁾.

Thật ra, không phải mãi đến khi bước vào Năm Thánh 2000, Giáo hội Công giáo mới có lời xin lỗi. Hành vi sám hối đã có từ lâu khi mỗi người Công giáo đều đấm ngực hàng ngày “lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàn ông” khi đọc kinh *Cáo mình* rồi sám hối khi chịu Bí tích Hoà giải, v.v... Thế nhưng đối với Giáo hội, đó là một việc làm không dễ dàng. Chúng ta hãy cùng xem xét lại tiến trình đó.

1. Lời xin lỗi đầy khó khăn với Giáo hội hoàn vũ

Trong lịch sử, đã có những ý kiến đề xuất: lịch sử Giáo hội Công giáo có cả “ánh sáng và bóng tối” nên cần có lời xin

lỗi với cộng đồng, các dân tộc để thanh tẩy dần thân di lên. Thế nhưng nhiều ý kiến phản đối vì cho rằng, Giáo hội Công giáo là tinh tuyền, Giáo hội lại do Đức Kitô sáng lập, như vậy Giáo hội là chi thể của Ngài sao lại có thể sai lầm được?

Đúng là theo giáo lí của Giáo hội thì Công giáo do Đức Kitô sáng lập, nhưng về cơ cấu, các thành phần của Giáo hội lại là giáo sĩ và giáo dân. Mà giáo sĩ và giáo dân cũng là những con người cụ thể nên cũng “mỏng giòn, yếu đuối” và lỗi phạm là điều khó tránh khỏi, đúng như câu thành ngữ latinh “Errare est humanum” (con người thì lỗi phạm). Cũng theo Kinh Thánh, Chúa dựng lên con người giống hình ảnh Chúa chứ không thấy nói suy nghĩ của con người giống Chúa. Vì vậy, có khi theo tư duy của con người, hành vi đó là vì đạo, vì Chúa nhưng theo tinh thần bác ái của đạo lại chỉ nhằm tôn vinh cá nhân con người. Có thể lấy một ví dụ. Khi quân Pharisêu đến bắt Đức Giêsu đi xử tội, ông Phêrô, vị tông đồ trưởng đã rút kiếm ra chém đứt tai một tên lính với suy nghĩ để bảo vệ Chúa. Hành động đó, nếu theo cách xử sự của con người trần thế phải được tuyên dương vì dũng cảm bảo vệ chủ. Thế nhưng Đức Giêsu đã trách mắng

*. TS., Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp. Hà Nội.

1. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*, Bản tiếng Việt của Bảo Ngọc, Lưu hành nội bộ, 2001, tr. 159.

ông Phêrô nặng lời (Mt. 26, 51-52). Trong lịch sử truyền giáo hơn 2.000 năm của Công giáo, không ít những sự việc có thể coi là “chiến tích” được ca ngợi nhưng lại là một “tội lỗi” với Tin Mừng. Chẳng hạn, việc các nhà truyền giáo cùng song hành với sự bành trướng của chủ nghĩa thực dân đã gây ra sự chống đối Công giáo của nhiều dân tộc, bởi chính những hành động “quá nhiệt thành” của nhà truyền giáo. Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã viết: “Họ đi cấm Thánh giá, phân phát niềm hi vọng Kitô giáo, phổ biến trí tuệ và kỹ thuật của họ. Nhưng họ cũng là người xâm lăng. Họ đi cấm nền văn hoá của họ vào. Họ chiếm những tài sản của những nhóm bộ tộc khác mà thường khi, họ coi khinh những truyền thống riêng và bắt phục tùng quyền lợi của họ một cách hung bạo”⁽²⁾.

Rồi tám cuộc Thập tự chinh từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII, theo lời kêu gọi của cả Giáo hoàng, thánh nhân, vua chúa “đi bảo vệ mộ Chúa”, “đi giữ đất Thánh” nên đã có cả triệu lượt người tham gia vào đoàn quân viễn chinh. Kết quả thì ai cũng biết vì đoàn quân ô hợp, không được huấn luyện, không được trang bị vũ khí, thiếu chỉ huy làm sao có thể chiến thắng. Chính thánh Benado (1095-1153), người đã từng đi khắp nước Pháp và Đức kêu gọi giáo dân: “Trái Đất đã rung chuyển vì vua Trời mất đất, đất mà xưa kia Người đã trú ngụ, nay kẻ thù của Thánh giá đã liên kết với nhau chống lại Người,... Con mắt quan phòng muốn thấy có ai đi tìm Thiên Chúa, có ai cảm thông sự đau khổ của Người và đi chiếm lại đất cho Người”. Nhưng sau đó đã phải kêu lên: “Chúng tôi loan báo hoà bình mà hoà bình không thấy đến, chúng tôi hứa chiến thắng mà chỉ nhận toàn thảm bại”⁽³⁾. Rồi những toà án dị giáo được dựng lên ở nhiều nơi để xét xử cả những nhà khoa học như Galilee nhằm để bảo vệ “đức

tin tinh tuyền”; sự chia rẽ, kết án các tôn giáo khác khi phân li khỏi Kitô giáo, v.v...đều đã được Giáo hội Công giáo sám hối, xin lỗi khi bước vào Năm Thánh 2000.

Ở đây cũng cần nói rõ thêm là không phải đến Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Giáo hội Công giáo mới có lời xin lỗi về những sai lầm của mình. Giáo hoàng đầu tiên được ghi nhận có hành vi dừng cảm này là Giáo hoàng Adrien VI (1522-1523). Ngày 3-1-1523, tại hội nghị chính trị Nuremberg, Giáo hoàng nói: “Chúng tôi hiểu rằng, ngay tại Toà Thánh, mấy năm gần đây, đã xảy ra những việc làm tồi tệ: lạm dụng thánh, việc thực hiện sai trái các giới răn, đến nỗi việc quyền rũ nhỏ nhất cũng hướng về sự dữ. Như thế không phải ngạc nhiên rằng căn bệnh đã đi qua từ đầu đến các chi thể, từ Giáo hoàng đến các hàng giáo phẩm”⁽⁴⁾. Tiếc rằng sự hối lỗi này đã gặp phải nhiều sự chống đối gay gắt và để tuột mất cơ hội làm hoà với nhóm của Martin Luther. Mãi đến thông điệp *Mirari Vos* năm 1832, Giáo hoàng Gregoire XVI còn viết: “Thật là một điều phi lý và sỉ nhục với Giáo hội khi khẳng định rằng Giáo hội cần hối cải để đảm bảo sự tồn tại và tiến bộ của mình, làm như thể người ta có thể tin rằng Giáo hội cũng yếu đuối, cũng lu mờ hoặc biến chất”⁽⁵⁾. Khi khai mạc Công đồng Vaticano II, Giáo hoàng Gioan XXIII cũng muốn sám hối “chú trọng kiểm điểm lại đời sống nội tâm của Giáo hội, đồng thời nghiên cứu lại cung cách

2. Diễn văn của Giáo hoàng Gioan Phaolô II đọc tại Bruselles ngày 20-5-1985.

3. Vacandard: *Viede saint Bernard*, Paris 1895, p. 29-30.

4. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*, Bản tiếng Việt của Bảo Ngọc, Lưu hành nội bộ, 2001, tr. 32.

5. *Tông thư của Giáo hoàng Piô X, Gregoire XVI*, Paris 1989, p. 207-208.

đối ngoại của Giáo hội” nhưng lên tiếng chính thức phải đợi đến Giáo hoàng Phaolô VI trong phiên họp của Công đồng ngày 29-9-1963: “Nếu từ nguồn gốc một vài sai lầm nào đó của sự phân cách được quy cho chúng tôi, chúng tôi sẽ khiêm tốn xin lỗi Thiên Chúa và những người anh em đã nghĩ rằng chúng tôi là những người xúc phạm,... Nếu chúng tôi đã không hiểu anh em và xua đuổi anh em quá dễ dàng, nếu chúng tôi không phải là những thầy tinh thần tốt, những bác sĩ tâm hồn giỏi, nếu chúng tôi không có khả năng nói với anh em về Thiên Chúa cách nghiêm túc, nếu chúng tôi đã đối xử với anh em bằng mĩa mai, bằng nhạo báng, bằng luận chiến, thì hôm nay chúng tôi xin lỗi anh em”⁽⁶⁾.

Công đồng Vaticano II đã tiến thêm một bước mạnh bạo không chỉ trên tinh thần canh tân, hoà giải, trở về nguồn mà còn dùng cảm nhận sai lầm của mình trong lịch sử. Hiến chế *Lumen Gentium* (Ánh sáng muôn dân) viết: “Chúa Kitô thánh thiện, vô tội, tinh tuyền, không hề phạm tội, chỉ đến để đền tội lỗi dân chúng, còn Giáo hội vì ôm ấp những kẻ có tội trong lòng, nên vừa thánh thiện vừa phải luôn thanh tẩy mình. Do đó, Giáo hội luôn thực hiện việc sám hối, canh tân”. Vấn đề tương quan giữa đức tin và khoa học cũng đã gây ra nhiều vụ án như Galilee, Copernic dưới thời Trung cổ, nay Hiến chế *Gaudium et Spes* (Vui mừng và Hi vọng) viết: “Đôi khi chúng ta có thể phàn nàn một số thái độ, có cả nơi các Kitô hữu, không hiểu rõ sự độc lập hợp lý của khoa học. Những thái độ này gây nên nhiều cuộc tranh luận và tình trạng căng thẳng khiến nhiều người nghĩ rằng, đức tin và khoa học đối nghịch nhau”.

Một vị giáo hoàng tại vị chỉ có 33 ngày là Gioan Phaolô I (1978) - người đã từ chối nhận mũ ba tầng giáo hoàng

trong ngày đăng quang theo truyền thống, cũng đã có nhiều dự định cho tiến trình sám hối của Giáo hội Công giáo về sự chia rẽ các tôn giáo, về phụ nữ, về người Do Thái, về toà án dị giáo, v.v... Các ghi chép của Đức Gioan Phaolô I được công bố sau khi vị giáo hoàng này qua đời đã cho thấy rất nhiều trần trở. Ngài gọi đích danh việc chia rẽ các tôn giáo là tội. “Ta đã không yêu thương nhau qua nhiều thế kỉ, tất cả các Giáo hội Kitô giáo, gồm cả Giáo hội chúng ta, đã phạm tội chống lại tình yêu và chống lại lệnh truyền của Đức Kitô. Tôi biết chắc chắn rằng sự phân rẽ giữa các Kitô hữu là một tội,... Chúng ta sẽ không thể nói đến chủ trương đại kết đích thực, chừng nào chúng ta chưa trao đổi hoà bình và tha thứ, chừng nào chúng ta chưa hoán cải”⁽⁷⁾. Ngay với các danh xưng của giáo hoàng cũng làm cho Đức Gioan Phaolô I lo lắng gây ra sự xa cách, chia rẽ với các giáo hội anh em. Ngài viết: “Vào những ngày này, tôi tò mò đọc trong danh bạ các vị giáo hoàng, các danh hiệu giáo hoàng đã được xưng tụng. Hãy giả sử rằng ở đó người ta tìm thấy tên tôi. Người ta sẽ đọc: Gioan Phaolô I, giám mục Roma, Giáo hoàng, người kế vị Thánh Phêrô, Giáo hoàng của Giáo hội toàn cầu, Giáo trưởng Phương Tây, Giáo trưởng Italia, Quốc vương thành Vatican, Tôi tớ của những tôi tớ Thiên Chúa, v.v... Đó là di sản của một quyền lực tạm thời, chỉ còn thiếu danh hiệu *Giáo hoàng Vua*,... Làm sao Giáo hoàng lại có thể được giới thiệu như là một người anh, một người cha trong Đức Kitô và có thể đối thoại với những giáo hội chị em được khi tấn

6. C. Cremona. *Paul VI*, Ruconi Press, Roma, 1992, p. 234.

7. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*, Bản tiếng Việt của Bảo Ngọc, Lưu hành nội bộ, 2001, tr. 70.

phong với những tước hiệu ấy”⁽⁸⁾.

Nhưng phải chờ đến Giáo hoàng Gioan Phaolô II (1978- 2005), lời xin lỗi của Giáo hội Công giáo được phát biểu chính thức về hầu hết những vụ việc mà Giáo hội đã gây ra trong lịch sử. Ngay đối với vai trò của nữ giới, Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã viết: “Chúng ta đã thừa hưởng từ lịch sử một sự hợp pháp hoá rất mạnh mẽ ở mọi thời, mọi nơi, đã gây khó khăn cho con đường đi của phụ nữ, đã làm cho không nhận ra phẩm cách của họ, đã bóp méo quyền lợi của họ, đã thường gạt họ ra ngoài lề xã hội và biến họ thành nô lệ,... Nhưng trong lĩnh vực này, đặc biệt trong một số bối cảnh lịch sử, người ta không thể từ chối trách nhiệm khách quan của con cái Giáo hội, tôi xin chân thành hối tiếc điều đó”⁽⁹⁾. Vị Giáo hoàng này còn mạnh dạn hơn vì cho rằng ngay trong Kinh Thánh cũng có đoạn gây hiểu lầm về vị thế thứ yếu của phụ nữ khi viết rằng: “Vợ hãy phục tùng chồng mình như phục tùng Chúa, vì chồng là chủ vợ như Chúa Kitô là chủ giáo hội,... Vậy Giáo hội phục tùng Chúa Kitô thế nào thì vợ cũng phải phục tùng chồng mình trong mọi sự như thế” (Eps 5,21-24) và Ngài đã sửa lại: “phải được hiểu và sống bằng một cách mới như một sự phục tùng lẫn nhau”.

Đặc biệt, khi chuẩn bị cho Năm Thánh 2000, vị Giáo hoàng này đã lập nhiều uỷ ban để xem xét lại các vụ án của Galilee, Hus, Calvin, Zwingli, Luther, thuyết tiến hoá, vấn đề người Do Thái trong Thế chiến II, với các thổ dân, v.v... và đều đã đưa ra những lời xin lỗi chính thức. Trong lễ tưởng niệm nhà bác học Albert Einstein (10-11-1979), Giáo hoàng Gioan Phaolô II nói: “Uy tín của Galilee được mọi người biết đến cũng như của Einstein, nhưng khác với nhà bác học mà

chúng ta tôn kính hôm nay trước Hồng y đoàn, vị thứ nhất đã chịu nhiều đau khổ, chúng ta không che giấu điều đó, từ phía con người và các cơ cấu của Giáo hội”⁽¹⁰⁾.

Giáo hoàng Benedicto XVI, ngay sau khi lên ngôi cũng đã đưa ra lời xin lỗi với người Islam giáo: “Việc nhớ lại những biến cố đau buồn này làm cho chúng ta vô cùng hổ thẹn, vì chúng ta biết quá rõ là vì nhân danh tôn giáo đã phạm biết bao điều tàn bạo. Những bài học của quá khứ giúp chúng ta đừng lặp lại những lỗi lầm đó”⁽¹¹⁾.

Nhiều giáo hội địa phương cũng đã đưa ra những lời xin lỗi. Chẳng hạn, Hội đồng Giám mục Italia đã nhận ra sai lầm của các cuộc Thập tự chinh là “cản trở công cuộc đối thoại với Islam giáo”. Các giám mục Đức cũng xin lỗi nhân dân Ba Lan về các thảm hoạ dưới thời Hitler: “Chúng tôi xin các ngài quên đi và tha thứ. Quên là một điều nhân bản. Xin lỗi là một tiếng gọi đối với người gây ra lầm lỗi,... và như thế cho phép họ bắt đầu lại”. Còn các giám mục Ba Lan cũng đáp lại: “Dẫu quá khứ đau thương ấy, một quá khứ gần như ngăn cản mọi niềm hi vọng và rõ ràng về quá khứ ấy, chúng tôi nói rằng: ta hãy cố quên đi, hãy chấm dứt mọi cuộc luận chiến,... và chúng tôi xin các ngài tha thứ”⁽¹²⁾.

Tuy nhiên, các lời xin lỗi trên đây lúc nào cũng bị một số ý kiến bảo thủ chống đối. Nhiều hồng y đã chống lại việc xin

8. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*, Bản tiếng Việt của Bảo Ngọc, Lưu hành nội bộ, 2001, tr. 76.

9. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*,... Sđd, tr. 149.

10. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*,... Sđd, tr. 166.

11. Báo *Công giáo và Dân tộc*, số 24, 2005, tr. 33.

12. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi*,... Sđd, tr. 82.

lỗi của Giáo hoàng Gioan Phaolô II vì cho đó là việc xét lại quá khứ và gián tiếp chỉ trích các vị giáo hoàng trước đó, gây hoang mang cho các tân tông và làm dấy chí các chế độ độc tài, v.v... Hồng y Biffi viết: “Giáo hội không có tội, Giáo hội với tư cách là Giáo hội có phạm tội không? Không, trong thực chất của hữu thể mình, Giáo hội không phạm tội vì Giáo hội là Đức Kitô trọn vẹn,... Chúng ta phải xin lỗi về những sai lầm của Giáo hội trong những thế kỉ đã qua, điều đó có đúng và hợp thời không? Đây là một hành động kì quặc của đức tin”⁽¹³⁾. Hoặc khi các giám mục Ba Lan xin lỗi người Đức thì cả chính quyền và nhiều người dân Ba Lan lúc đó đã phản đối các giám mục khi khắp nơi giương khẩu hiệu: “Ba Lan chẳng có gì phải được tha thứ”. Ngay cả Công đồng Vaticano II cũng bị không ít lời chỉ trích. Giáo hoàng Phaolô VI phải thốt lên: “Giáo hội đang qua một thời kì lo âu, tự chỉ trích có thể nói là tự phá hoại gần như khuynh đảo nội bộ trầm trọng và phức tạp không ai ngờ có sau Công đồng”⁽¹⁴⁾.

2. Lời xin lỗi muộn màng của Giáo hội Công giáo Việt Nam

Sám hối là hành vi thường xuyên của người Công giáo Việt Nam, thế nhưng lời sám hối của Giáo hội Công giáo Việt Nam, nhất là sám hối với cộng đoàn, với dân tộc, nơi Giáo hội cư ngụ lại rất khó khăn. Mặc dù trong lịch sử du nhập và phát triển ở Việt Nam, tôn giáo này đã có nhiều va chạm với văn hoá, lịch sử cũng như các tôn giáo khác ở Việt Nam và để lại nhiều dư âm không tốt. Ai cũng biết, các nhà truyền giáo đến Việt Nam song hành cùng chủ nghĩa thực dân và một số nhà truyền giáo có dính líu đến sự xâm lăng của Pháp với Việt Nam. Rồi sự cưỡng bức văn hoá khi truyền giáo chống lại sự thờ cúng tổ tiên và không ít

người Việt khi gia nhập đạo đã trở thành “mất gốc” đến nỗi cái tên cha mẹ đặt cho cũng không còn. Ngay vị thánh được coi là “hạt giống tử đạo đầu tiên” của Việt Nam giờ cũng chỉ còn tên thánh và ghép lại với tên quê thành Anrê Phú Yên. Các tôn giáo khác đều bị coi là tà đạo. Những người ngoài Công giáo đều bị coi là “kẻ dữ”, v.v... Chính các giám mục Việt Nam trong Thư Chung nổi tiếng năm 1980 cũng thừa nhận lịch sử của Giáo hội “pha lẫn ánh sáng và bóng tối, cũng như đời sống của những người con của Chúa vẫn có cả ân sủng và tội lỗi”. Nhiều thư mục vụ sau đó mời gọi cộng đồng đổi mới, canh tân, đối thoại, hoà giải. Người Công giáo dễ dàng sám hối, hoà giải với Chúa (có lẽ do Chúa vô hình) nhưng rất khó hoà giải với cộng đồng. Bởi thực chất của hoà giải phải là nhận ra sai lầm của mình trước. Linh mục Thiện Cẩm viết rất đúng rằng: “Không thể có sự hoà giải nếu không có ý thức tự nhận mình cũng là người có tội, có lỗi, có trách nhiệm trong việc gây ra những tình trạng căng thẳng, bất hoà và tranh chấp”⁽¹⁵⁾. Thế nhưng vẫn chưa thấy một lời xin lỗi nào từ phía Giáo hội đưa ra.

Trong Tông thư *Tertio Millennio Adveniente* (Ngàn năm thứ ba đang tới), Giáo hoàng Gioan Phaolô II kêu gọi: “Giáo hội phải vượt qua ngưỡng cửa của năm toàn xá này với ý thức rõ rệt về điều mình đã sống trong hai mươi thế kỉ vừa qua. Giáo hội không thể bước qua ngưỡng cửa ngàn năm mới này mà không mời gọi con cái mình tự thanh tẩy trong sự sám hối về những sai lầm, những bất trung, bất nhất và trì trệ”. Người Công giáo Việt Nam vẫn đắm ngược sám hối

13. Luigi Accattoli. *Khi Đức Giáo hoàng nói lời xin lỗi...* Sđd, tr. 96-98.

14. Nguyễn Thế Thoại. *Giáo hội đi trong nhân loại*, Lưu hành nội bộ, 1997, tr. 527.

mỗi ngày, nhưng Năm Thánh 2000 qua đi mà vẫn không có một lời xin lỗi nào được Giáo hội chính thức đưa ra.

Ngày 1-1-2005, nhân bước vào Năm Thánh của giáo phận Thái Bình, Giám mục Nguyễn Văn Sang đã chủ sự nghi thức sám hối tại nhà thờ Sa Cát không chỉ với Chúa mà còn với tất cả cộng đoàn, các tôn giáo bạn và dân tộc. Giám mục Nguyễn Văn Sang nói: “Chúng ta đang mừng Năm Thánh 2005 với đề tài Canh tân và Hoà giải để nhận ra những sai lầm thiếu sót của chúng ta và nhờ ơn Chúa, canh tân lại cuộc sống và đi đến chỗ hoà giải với dân tộc, với mọi người không phân biệt tín ngưỡng hay vô thần”. Lần đầu tiên, ở Việt Nam, một giám mục chính thức nói lời xin lỗi:

“Mặc dù có một số tập thể hoặc một số cá nhân trong giáo phận trước đây bị hiểu lầm nhưng cũng đã vô tình hay hữu ý làm hại tới thanh danh, quyền lợi tinh thần hoặc vật chất của đất nước, dân tộc và đồng bào. Chúng tôi thành thật xin lỗi.

Một số cá nhân và đoàn thể Công giáo trong giáo phận một thời đã cậy quyền, cậy thế, khinh bỉ, nghi ngại và xúc phạm tới danh giá, quyền lợi vật chất và tinh thần và cơ sở tôn giáo bạn. Chúng tôi thành thật xin lỗi”.

Chính Giám mục Nguyễn Văn Sang cũng xin lỗi cộng đoàn vì “đã không nêu gương sáng nhưng đôi khi là gương xấu và cai quản giáo phận bằng quyền bính thay vì tình thương”⁽¹⁵⁾. Vị giám mục này còn ra Thư Chung hướng dẫn từng thành phần, từng giáo xứ, hội đoàn trong giáo phận tổ chức nghi thức sám hối trong năm 2005.

Nhưng với tư cách là Giáo hội Công giáo Việt Nam, người ta phải chờ đến ngày khai mạc Năm Thánh 2010, nhân 50 năm thành lập hàng giáo phẩm Việt

Nam (1960-2010), mới có lời xin lỗi được đưa ra. Cũng có người nói, nếu không có sự “hối thúc” của Giáo hoàng Benedicto XVI trong sứ điệp ngày 17-11-2009 gửi Giáo hội Việt Nam nhân sự kiện trên rằng: “Năm Thánh là một thời điểm chứa chan ân sủng, thuận tiện cho việc hoà giải với Thiên Chúa và anh em đồng loại. Trong ý tưởng đó, chúng ta nên nhìn nhận những sai lỗi của chúng ta đã phạm trong quá khứ và hiện tại, đối với anh em đồng đạo và anh em đồng bào và xin mọi người tha thứ”⁽¹⁷⁾ thì khó mà có được những nội dung sám hối xúc động trong đêm canh thức cũng như ngày khai mạc. Thật ra sứ điệp này được chuyển đến ngay sát ngày khai mạc Năm Thánh ở Sở Kiện nên cũng ít có sự thay đổi vì các nội dung lễ khai mạc đã phải chuẩn bị từ lâu trước đó. Trong thư mục vụ của Hội đồng Giám mục Việt Nam gửi cộng đồng dân Chúa làm tại Xuân Lộc ngày 9-10-2009 cũng như tài liệu hỏi đáp đều viết rằng: “Chúng ta cử hành Năm Thánh 2010 để tạ ơn, sám hối, canh tân và hoà giải” nhưng không có nội dung cụ thể nào về việc xin lỗi cộng đồng mà cũng chỉ chung chung như bao thư mục vụ khác. Song đến phần diễn nguyện của Giáo phận Thanh Hoá trong đêm canh thức 23-11-2009, rất nhiều người đã ngạc nhiên được nghe những lời sám hối lần đầu tiên được cất lên với tư cách Giáo hội Công giáo Việt Nam:

“Giáo hội chúng con xin chân thành thú tội!

Giáo hội chúng con xin cúi đầu tạ tội!

15. Lm. Thiện Cẩm. *Khi trẻ thơ lên tiếng*, tập 2, Lưu hành nội bộ, 1997, tr. 211.

16. Theo UCAN ngày 2-1-2005.

17. Dẫn theo: *Năm Thánh 2010, Tài liệu tìm hiểu, học hỏi và sống Năm Thánh 2010 của Ủy ban ĐKCGVN*, Lưu hành nội bộ 2010. tr. 21.

(...) Xin lỗi anh chị em đồng bào; Thừa bà con anh em lương dân không cùng tôn giáo, Đức Giêsu, đáng sáng lập đạo Công giáo đã dạy chúng tôi yêu thương mọi người, kể cả kẻ thù, lẽ ra chúng tôi phải thực hiện tinh thần đó ở mọi nơi, mọi lúc và với mọi người, nhưng chúng tôi nhận thấy: do vô tình hay cố ý, chúng tôi đã làm cho quý vị phiền lòng, chúng tôi đã thiếu sót nhiều trong nghĩa vụ yêu thương. Chiều hôm nay, toàn thể Giáo hội Công giáo Việt Nam muốn nói lời xin lỗi về tất cả những điều ấy, với tất cả mọi người không phân biệt chính kiến, vị trí và tín ngưỡng tâm linh. Chúng tôi xin lỗi mọi thành phần xã hội, tôn giáo, vì chúng tôi chưa đủ hoà mình và đồng hành. Chúng tôi xin lỗi người nghèo, người hẩm hiu, xấu số, người khuyết tật đau khổ vì chúng tôi chưa đủ quan tâm.

Khép lại những hiểu lầm hay nghi kỵ của quá khứ, người Công giáo Việt Nam cùng chung tay xây dựng nước Chúa và phát triển xã hội trần thế, theo tinh thần Phúc âm⁽¹⁸⁾.

Cũng tràn đầy tinh thần sám hối, hoà giải để đón Năm Thánh, trong bài chia sẻ lời Chúa của Giám mục Nguyễn Chí Linh, Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam cũng có đoạn: “Do hoàn cảnh lịch sử xã hội phức tạp, do vô tình hoặc ác ý từ phía nọ, phía kia, có khi do cách sống phần nào lệch lạc của một số tín đồ, mà hình ảnh Thiên Chúa bị xuyên tạc, méo mó và Giáo hội Công giáo đã bị ngộ nhận hiểu lầm,... Chúng tôi muốn mở rộng vòng tay thân ái của người có đạo, của Giáo hội Công giáo. Chúng tôi muốn nói lời xin lỗi với tất cả những ai, cách này hay cách khác, đã không hài lòng về

người Công giáo và Giáo hội Công giáo. Đã đến lúc người Việt Nam phải thẳng thắn nhìn nhận rằng, chúng ta đã làm khổ nhau quá nhiều vì hận thù chính kiến, vì độc tôn phe nhóm và tư lợi. Phải khép lại quá khứ tị hiềm, ngừng vực để thế hệ mai sau không quy trách thế hệ chúng ta. Hãy cùng nhau chia sẻ một giấc mơ chung về đất nước, quê hương, dân tộc, xã hội, để giới trẻ của chúng ta an lòng tin tưởng bước vào tương lai”⁽¹⁹⁾.

Lời xin lỗi này dù muộn màng và được chờ đợi từ lâu nhưng nó cũng được ghi nhận như một thái độ can đảm của các giám mục và Giáo hội Công giáo Việt Nam. Hồng y Roger Echagaray chia sẻ: “Hoà giải, đó là điều mà cả thế giới này đều mong ước và hết sức cần. Bởi đây là thời khắc mà hầu như tất cả đều chia cắt. Ngày nay, có sự khác biệt rất lớn giữa những con người khác nhau. Các giám mục của anh chị em đã can đảm và nhấn mạnh tới điều này, đó là sự hoà giải, bởi vì nhờ đó chúng ta có thể nối tình huynh đệ của chúng ta đối với mọi anh chị em trong cùng một quốc gia”⁽²⁰⁾.

Xã hội, cộng đồng đã ghi nhận lời xin lỗi này của Giáo hội Công giáo Việt Nam và chờ những việc làm cụ thể làm bằng chứng cho các lời xin lỗi đó. /.

18. Dẫn theo: *Năm Thánh 2010, Tài liệu tìm hiểu, học hỏi và sống Năm thánh 2010 của Ủy ban ĐKCGVN*, Lưu hành nội bộ 2010, tr. 34.

19. Dẫn theo: *Năm Thánh 2010, Tài liệu tìm hiểu, học hỏi và sống Năm thánh 2010 của Ủy ban ĐKCGVN*, Lưu hành nội bộ 2010, tr. 31.

20. Dẫn theo: *Năm Thánh 2010, Tài liệu tìm hiểu, học hỏi và sống Năm Thánh 2010 của Ủy ban ĐKCGVN*, Lưu hành nội bộ 2010, tr. 27.